

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HOÁ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2024/HS-ST

Ngày 23-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn N Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lan.

Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Tú Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tố Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 45/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu C, sinh ngày 18/10/1997 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khóm D, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1969 và bà Trương Thị T, sinh năm 1971.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: 02/11/2015 bị Công an huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị xử phạt số tiền 375.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC (chấp hành xong ngày 16/11/2015).

Ngày 02/02/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn theo Quyết định số 128/QĐ-UBND (Ngày 22/3/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị ra Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn số 294/QĐ-UBND do Nguyễn Hữu C đang trong thời gian chấp hành việc áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn mà tiếp tục tái phạm).

Ngày 14/4/2021 bị Toà án nhân dân huyện Hướng Hoá ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 06/2021/QĐ-TA (chưa thi hành nhưng đã hết thời hiệu).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/02/2024, tạm giam từ ngày 23/02/2024 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn N, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Khóm D, thị trấn L, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

Anh Nguyễn Minh N, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Thôn Long Thành, xã Tân Long, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 14/02/2024 Nguyễn Hữu C đi bộ đến khu vực vườn trà thuộc khóm Cao Việt, thị trấn L, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị nhằm mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, C gặp Nguyễn Văn N và Nguyễn Minh N và C đặt vấn đề mua của Nguyễn Văn N 02 viên ma túy với giá 50.000 đồng thì Nguyễn Văn N đồng ý; sau khi nhận ma túy, C ngồi tại vườn trà một mình sử dụng hết 02 viên ma túy vừa mua rồi quay trở về nhà.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 15/02/2024, C nghĩ rằng Nguyễn Văn N sẽ cất giấu ma túy trong khu vực vườn trà nên C quay lại tìm kiếm xung quanh vị trí Nguyễn Văn N ngồi trước đó thì phát hiện dưới lớp lá cây khô trên nền đất vườn trà có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Khánh hội màu trắng, bên trong có một gói giấy kềm màu trắng vàng chứa nhiều viên ma túy tổng hợp dạng viên nén màu hồng, hình trụ tròn và 01 chuỗi ni lông màu vàng chứa 05 viên ma túy tổng hợp dạng viên nén màu hồng, hình trụ tròn. C không mở ra kiểm đếm và bỏ vào túi quần đang mặc trên người rồi quay trở về nhà. Khoảng 15 giờ cùng ngày thì đi bộ đến ngôi nhà hoang ở khóm Tây Chín, thị trấn L, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị và ngồi chơi một mình tại đây đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì lấy chuỗi ni lông màu vàng chứa ma túy nhặt được trước đó ra 02 viên để sử dụng, 03 viên còn lại C gói trong mảnh giấy kềm màu trắng vàng, dùng 01 mảnh ni lông trong suốt bọc bên ngoài rồi bỏ vào dép phía dưới bàn chân trái C đang mặc. Sau đó C nhặt bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trên nền đất rồi một mình sử dụng hết 02 viên ma túy lấy ra trước đó. Sau khi sử dụng xong, C ngồi tại chỗ đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/02/2024 khi nhìn thấy lực lượng chức năng tuần tra kiểm soát nên C đứng dậy bỏ chạy; quá trình bỏ chạy 03 viên ma túy gói trong mảnh ni lông trong suốt mà C để ở dép phía dưới bàn chân trái bị rơi tại vị trí trước cửa nhà vệ sinh, sau đó bị lực lượng chức năng phát hiện. Qua kiểm tra phát hiện:

Trong túi quần Jean phía trước, bên trái Nguyễn Hữu C đang mặc trên người có 01 túi ni lông trong suốt, bên trong có 01 gói giấy kềm màu vàng chứa 16 viên nén màu hồng hình trụ tròn; Tại vị trí nền nhà nơi Nguyễn Hữu C đang ngồi trước đó có 01 cái bật lửa ga màu xanh; 01 đoạn ống tre không còn nguyên vẹn; không xác định kích thước; 01 chai nhựa trong suốt, không có nắp đậy, trên cổ chai có 01 khuyên tròn bằng nhựa màu đen, trên thân chai nhựa tại vị trí $\frac{1}{4}$ dưới có điểm thủng (tất cả đều đã qua sử dụng là các dụng cụ Nguyễn Hữu C khai nhận vừa dùng để sử dụng trái phép chất ma túy); Trên nền nhà tại vị trí cách cửa phòng vệ sinh theo hướng đông 28cm có 01 gói ni lông trong suốt, bên trong có 01 gói giấy kềm màu trắng; bên trong gói giấy kềm màu trắng có 01 gói ni lông màu vàng dạng xâu chuỗi chứa 03 viên nén màu hồng hình trụ tròn nghi là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hữu C và tạm giữ, niêm phong 19 viên nén nói trên trong phong bì ký hiệu MTC (bên trong có 01 túi ni lông trong suốt đánh số 1 chứa 16 viên nén màu hồng, hình trụ tròn và 01 túi ni lông trong suốt đánh số 2 chứa 03 viên nén màu hồng, hình trụ tròn).

Tại Bản kết luận giám định số 291/KL-KTHS ngày 20/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 16 viên nén hình trụ tròn, màu hồng (trong túi ni lông trong suốt đánh số 1, được niêm phong trong một phong bì giấy, ký hiệu MTC) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 1,5091 gam; 03 viên nén hình trụ tròn, màu hồng (trong túi ni lông trong suốt đánh số 2, được niêm phong trong một phong bì giấy, ký hiệu MTC) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 0,2894 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Vật chứng, tài sản tạm giữ, gồm:

19 viên nén màu hồng, hình trụ tròn, hoàn lại số lượng ma túy và toàn bộ bao gói sau giám định trong túi niêm phong, ký hiệu QT-S291.

01 mảnh ni lông trong suốt, 01 mảnh giấy kềm (mặt kềm màu vàng, mặt giấy màu trắng), không xác định hình dạng, kích thước, đã qua sử dụng.

01 mảnh ni lông trong suốt, 01 mảnh giấy kềm màu trắng và 01 mảnh ni lông màu vàng không xác định hình dạng, kích thước, đã qua sử dụng.

01 bật lửa ga màu xanh, đã qua sử dụng.

01 đoạn ống tre không còn nguyên vẹn, không xác định hình dạng, kích thước, đã qua sử dụng.

01 chai nhựa trong suốt, không có nắp đậy, kích thước cao 21,5cm, trên cổ chai có một khuyên trong bằng nhựa màu đen, trên thân chai tại vị trí $\frac{1}{4}$ dưới có một điểm thủng, đã qua sử dụng.

01 thẻ căn cước công dân số 045097004976 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/6/2021.

01 que test dùng để thử nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Hữu C.

02 que test dùng để thử nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Văn N và Nguyễn Minh N.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKSHH ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Hữu C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy sau giám định và bao gói sau giám định được hoàn lại trong túi niêm phong ký hiệu QTS 291, bên ngoài có chữ ký, họ tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 mảnh ni lông trong suốt, 01 mảnh giấy kẽm (mặt kẽm màu vàng, mặt giấy màu trắng), không xác định hình dạng, kích thước; 01 mảnh ni lông trong suốt, 01 mảnh giấy kẽm màu trắng và 01 mảnh ni lông màu vàng không xác định hình dạng, kích thước; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 đoạn ống tre không còn nguyên vẹn, không xác định hình dạng, kích thước; 01 chai nhựa trong suốt, không có nắp đậy, kích thước cao 21,5cm, trên cổ chai có một khuyên trong bằng nhựa màu đen, trên thân chai tại vị trí $\frac{1}{4}$ dưới có một điểm thủng, đều đã qua sử dụng. Theo Kết luận giám định số 291/KL-KTHS ngày 20/02/2024; 03 que test dùng để thử nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Hữu C, Nguyễn Văn N và Nguyễn Minh N.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu C 01 thẻ căn cước công dân số 045097004976 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/6/2021.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Hữu C trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Hướng Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/02/2024, Nguyễn Hữu C bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 19 viên nén màu hồng, hình trụ tròn, nhằm mục đích để sử dụng. Tại Bản kết luận giám định số 291/KL-KTHS ngày 20/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 16 viên nén hình trụ tròn, màu hồng (trong túi ni lông trong suốt đánh số 1, được niêm phong trong một phong bì giấy, ký hiệu MTC) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 1,5091 gam; 03 viên nén hình trụ tròn, màu hồng (trong túi ni lông trong suốt đánh số 2, được niêm phong trong một phong bì giấy, ký hiệu MTC) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 0,2894 gam. Tổng khối lượng là 1,7985 gam. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu C đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Hữu C về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với tình tiết định tội “*...methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên đó được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội đã thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hữu C để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy sau giám định và bao gói sau giám định được hoàn lại trong túi niêm phong ký hiệu QTS 291, bên ngoài có chữ ký, họ tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 mảnh ni lông trong suốt, 01 mảnh giấy kẽm (mặt kẽm màu vàng, mặt giấy màu trắng), không xác định hình dạng, kích thước; 01 mảnh ni lông trong suốt, 01 mảnh giấy kẽm màu trắng và 01 mảnh ni lông màu vàng không xác định hình dạng, kích thước; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 đoạn ống tre không còn nguyên vẹn, không xác định hình dạng, kích thước; 01 chai nhựa trong suốt, không có nắp đậy, kích thước cao 21,5cm, trên cổ chai có một khuyên trong bằng nhựa màu đen, trên thân chai tại vị trí $\frac{1}{4}$ dưới có một điểm thủng, đều đã qua sử dụng; 03 que test dùng để thử nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Hữu C, Nguyễn Văn N và Nguyễn Minh N là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân số 045097004976 do cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/6/2021 tên Nguyễn Hữu C không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu C.

[7]. Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với lời khai của Nguyễn Hữu C về việc đã mua 02 viên ma túy của Nguyễn Văn N vào ngày 16/02/2024 và số ma túy đựng trong gói thuốc lá nhãn hiệu Khánh Hội do Nguyễn Hữu C nhặt tại khu vực vườn trà ngày 15/02/2024; cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra nhưng không chứng minh được 02 viên ma túy của Nguyễn Văn N và số ma túy đựng trong gói thuốc lá nhãn hiệu Khánh Hội là của ai nên không có căn cứ xử lý.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 16/02/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy sau giám định và bao gói sau giám định được hoàn lại trong túi niêm phong ký hiệu QTS 291, bên ngoài có chữ ký, họ tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 mảnh ni lông trong suốt, 01 mảnh giấy kẽm (mặt kẽm màu vàng, mặt giấy màu trắng), không xác định hình dạng, kích thước; 01 mảnh ni lông trong suốt, 01 mảnh giấy kẽm màu trắng và 01 mảnh ni lông màu vàng không xác định hình dạng, kích thước; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 đoạn ống tre không còn nguyên vẹn, không xác định hình dạng, kích thước; 01 chai nhựa trong suốt, không có nắp đậy, kích thước cao 21,5cm, trên cổ chai có một khuyên trong bằng nhựa màu đen, trên thân chai tại vị trí $\frac{1}{4}$ dưới có một điểm thủng, đều đã qua sử dụng; 03 que test dùng để thử nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Hữu C, Nguyễn Văn N và Nguyễn Minh N

Trả lại 01 thẻ căn cước công dân số 045097004976 do cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/6/2021 cho bị cáo Nguyễn Hữu C.

Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý và có đặc điểm được mô tả theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Hữu C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (23/5/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hướng Hóa;
- Cơ quan THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn N Huy

